

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH

Hướng dẫn sử dụng kinh phí cho hoạt động kiểm kê đất đai và xây dựng bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2010

Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách Nhà nước;

Thực hiện Chỉ thị số 618/CT-TTg ngày 15 tháng 5 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc kiểm kê đất đai và xây dựng bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2010;

Liên tịch Bộ Tài chính - Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn sử dụng kinh phí cho hoạt động kiểm kê đất đai và xây dựng bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2010 như sau:

Điều 1. Quy định chung:

1. Phạm vi kiểm kê đất đai và xây dựng bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2010 được tiến hành trên phạm vi cả nước theo từng cấp hành chính, trong đó xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là cấp xã) là đơn vị cơ bản tiến hành kiểm kê đất đai. Kết quả kiểm kê đất đai của cấp xã là cơ sở để tổng hợp số liệu kiểm kê cấp huyện, cấp tỉnh và cả nước; số liệu kiểm kê đất đai của các vùng địa lý tự nhiên - kinh tế được tổng hợp từ số liệu kiểm kê đất đai của các tỉnh, thành phố thuộc vùng địa lý tự nhiên - kinh tế đó.

2. Đối tượng kiểm kê đất đai năm 2010 là kiểm kê về diện tích tự nhiên của các cấp hành chính; diện tích, số lượng chủ sử dụng đất theo các loại đất và các loại đối tượng sử dụng đất quy định tại Điều 9, Điều 13 của Luật Đất đai năm 2003; Điều 2, Điều 3 và Điều 6 Nghị định số 181/2004/NĐ-CP ngày 29 tháng 10 năm 2004 của Chính phủ về thi hành Luật Đất đai và hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường tại Thông tư số 08/2007/TT-BTNMT ngày 02 tháng 8 năm 2007 về hướng dẫn thực hiện thống kê, kiểm kê đất đai và xây dựng bản đồ hiện trạng sử dụng đất.

Riêng đất của các tổ chức được Nhà nước giao đất, cho thuê đất đã thực hiện theo Chỉ thị số 31/2007/CT-TTg ngày 14 tháng 12 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ, chỉ tiến hành rà soát, bổ sung, chỉnh lý biến động về diện

tích và đối tượng từ ngày 01 tháng 4 năm 2008 đến thời điểm kiểm kê ngày 01 tháng 01 năm 2010 (nếu có).

Đối với đất quốc phòng, an ninh đã thực hiện việc kiểm kê quỹ đất của các tổ chức đang quản lý, sử dụng được nhà nước giao đất, cho thuê đất theo Chỉ thị số 31/2007/CT-TTg ngày 14 tháng 12 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ, chỉ thực hiện rà soát, chỉnh lý, bổ sung những biến động về diện tích và đối tượng từ ngày 01 tháng 4 năm 2008 đến thời điểm kiểm kê ngày 01 tháng 01 năm 2010, báo cáo theo tiêu chí và biểu mẫu của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

3. Kinh phí kiểm kê đất đai và xây dựng bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2010 của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an được bố trí trong dự toán chi sự nghiệp kinh tế của ngân sách trung ương năm 2010. Kinh phí kiểm kê đất đai và xây dựng bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2010 của địa phương được bố trí trong dự toán chi sự nghiệp kinh tế của ngân sách địa phương năm 2010; đối với địa phương có khó khăn về nguồn kinh phí, ngân sách trung ương sẽ hỗ trợ một phần theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ (nếu có), bằng hình thức bổ sung có mục tiêu từ ngân sách trung ương cho ngân sách địa phương.

Bộ Tài nguyên và Môi trường tổng hợp nhu cầu kinh phí thực hiện công tác kiểm kê đất đai và xây dựng bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2010 của Bộ Tài nguyên và Môi trường và các địa phương; thẩm định phương án kiểm kê đất đai của Bộ Công an, Bộ Quốc phòng; phối hợp với Bộ Tài chính đề xuất mức hỗ trợ ngân sách trung ương cho từng địa phương, gửi Bộ Tài chính để báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

Bộ Công an, Bộ Quốc phòng tổng hợp nhu cầu kinh phí thực hiện công tác kiểm kê đất đai của Bộ Công an, Bộ Quốc phòng gửi Bộ Tài chính để tổng hợp chung báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

4. Các cơ quan, đơn vị sử dụng kinh phí kiểm kê đất đai và xây dựng bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2010, phải theo đúng nội dung đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, quản lý, sử dụng kinh phí đúng chế độ, tiết kiệm và có hiệu quả; chịu sự kiểm tra, kiểm soát của cơ quan chức năng có thẩm quyền; thực hiện thanh quyết toán kinh phí kiểm kê theo quy định hiện hành.

Điều 2. Nội dung chi hoạt động kiểm kê đất đai và xây dựng bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2010:

1. Nội dung chi ở trung ương:

a) Nội dung chi do Bộ Tài nguyên và Môi trường thực hiện:

- Xây dựng phương án kiểm kê đất đai và xây dựng bản đồ hiện trạng sử dụng đất cả nước năm 2010; báo cáo chuyên đề.

- In ấn tài liệu hướng dẫn kiểm kê đất đai và tập huấn kiểm kê đất đai và xây dựng bản đồ hiện trạng sử dụng đất đến cấp tỉnh.

- Tuyên truyền về kiểm kê đất đai và xây dựng bản đồ hiện trạng sử dụng đất trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Cung cấp ảnh viễn thám, bản đồ nền cấp tỉnh, cấp xã cho các địa phương chưa có bản đồ nền hoặc bản đồ nền chưa bảo đảm yêu cầu theo quy định của Bộ Tài nguyên và Môi trường để phục vụ cho công tác kiểm kê đất đai và xây dựng bản đồ hiện trạng sử dụng đất, trong đó ưu tiên các khu vực chưa có bản đồ địa chính, các khu vực có điều chỉnh địa giới hành chính, khu vực có nhiều biến động đất đai do phát triển nuôi trồng thủy sản, phát triển công nghiệp, đất trồng lúa nước và các khu vực đất lâm nghiệp.

- Tổng hợp số liệu kiểm kê đất đai trên phạm vi cả nước; nâng cấp phần mềm tổng hợp kết quả kiểm kê đất đai.

- Xây dựng bản đồ hiện trạng sử dụng đất cả nước.

- Phân tích, đánh giá biến động sử dụng đất đai và xây dựng báo cáo đánh giá hiện trạng sử dụng đất và biến động sử dụng đất của các vùng và cả nước;

- Xây dựng báo cáo kết quả kiểm kê đất đai và bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2010 của cả nước.

- In, nhân sao, lưu trữ sản phẩm kiểm kê đất đai.

- Tổng kết, công bố số liệu kiểm kê đất đai và xây dựng bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2010 của cả nước.

- Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc triển khai kiểm kê đất đai và xây dựng bản đồ hiện trạng sử dụng đất ở địa phương.

b) Nội dung chi do Bộ Quốc phòng, Bộ Công an thực hiện:

- Xây dựng kế hoạch kiểm kê đất đai; tổ chức hội nghị triển khai, tập huấn kiểm kê đất đai cho các đơn vị trực thuộc.

- In ấn tài liệu hướng dẫn kiểm kê đất đai, cung cấp các bảng biểu kiểm kê đất đai.

- Thực hiện rà soát, chỉnh lý bổ sung, thống nhất số liệu về hiện trạng sử dụng đất của các đơn vị quốc phòng, an ninh.

- Chỉ đạo, kiểm tra thực hiện tại các đơn vị trực thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an.

- Tổng hợp số liệu; báo cáo kết quả; tổng kết việc thực hiện.

2. Nội dung chi ở địa phương:

a) Nội dung công việc thực hiện ở cấp tỉnh:

- Xây dựng phương án kiểm kê đất đai và xây dựng bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp tỉnh (bao gồm cả cấp huyện, xã).

- Tổ chức hội nghị triển khai, tập huấn chuyên môn nghiệp vụ (bao gồm cả cấp huyện, xã).

- In, nhân sao và cấp phát mẫu biểu kiểm kê, bản đồ nền (bao gồm cả cấp huyện, xã).

- Tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Tổng hợp số liệu kiểm kê đất đai cấp tỉnh.

- Xây dựng bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2010 của cấp tỉnh.

- Phân tích, đánh giá biến động sử dụng đất đai và xây dựng báo cáo đánh giá hiện trạng sử dụng đất và biến động sử dụng đất của cấp tỉnh.

- Thẩm định kết quả kiểm kê đất đai cấp huyện.

- Xây dựng báo cáo kết quả kiểm kê đất đai và xây dựng bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp tỉnh.

- In, nhân sao, lưu trữ, giao nộp sản phẩm kiểm kê đất đai.

- Chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra cấp huyện thực hiện kiểm kê đất đai và xây dựng bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2010.

b) Nội dung công việc thực hiện ở cấp huyện:

- Chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra cấp xã thực hiện kiểm kê đất đai và xây dựng bản đồ hiện trạng sử dụng đất trên địa bàn cấp xã.

- Thẩm định kết quả kiểm kê đất đai cấp xã.

- Tổng hợp số liệu kiểm kê đất đai trên địa bàn cấp huyện.

- Xây dựng bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp huyện.

- Phân tích, đánh giá biến động sử dụng đất đai và xây dựng báo cáo đánh giá hiện trạng sử dụng đất và biến động sử dụng đất của cấp huyện.

- Xây dựng báo cáo kết quả kiểm kê đất đai và xây dựng bản đồ hiện trạng sử dụng đất trên địa bàn cấp huyện.

- In, nhân sao, lưu trữ, giao nộp sản phẩm kiểm kê đất đai.

c) Nội dung công việc thực hiện ở cấp xã:

- Công tác chuẩn bị hồ sơ tài liệu phục vụ kiểm kê.

- Tuyên truyền phổ biến chủ trương kiểm kê đất đai.

- Rà soát, đối chiếu thống nhất số liệu trong hồ sơ địa chính (sổ mục kê, bản đồ đối với các trường hợp đã giao đất, cho thuê, chuyển mục đích, đăng ký biến động).

- Điều tra thực địa, khoanh vẽ và chỉnh lý bổ sung các thông tin trên bản đồ hoặc trên ảnh.

- Chỉnh lý các thông tin, số liệu cho thống nhất trên bản đồ sau khi điều tra thực địa và rà soát, đối chiếu sổ mục kê.

- Lập biểu số liệu kiểm kê đất đai theo mẫu biểu quy định tại Thông tư số 08/2007/TT-BTNMT ngày 02 tháng 8 năm 2007 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về hướng dẫn thực hiện thống kê, kiểm kê đất đai và xây dựng bản đồ

hiện trạng sử dụng đất và một số biểu mẫu theo hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Xây dựng bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã.
- Phân tích, đánh giá biến động sử dụng đất đai của cấp xã.
- Kiểm tra, xác nhận kết quả tổng hợp số liệu kiểm kê đất đai toàn xã.
- Xây dựng báo cáo kết quả kiểm kê đất đai và xây dựng bản đồ hiện trạng sử dụng đất của cấp xã.
- In, nhân sao, lưu trữ, giao nộp sản phẩm kiểm kê đất đai.

Điều 3. Mức chi:

Mức chi thực hiện kiểm kê đất đai và xây dựng bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2010 thực hiện theo chế độ chi tiêu tài chính hiện hành và một số văn bản dưới đây:

- Quyết định số 20/2007/QĐ-BTNMT ngày 07/12/2007 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật thống kê, kiểm kê đất đai và thành lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất.

- Thông tư liên tịch số 04/2007/TTLT-BTNMT-BTC ngày 27/2/2007 của Bộ Tài nguyên và Môi trường - Bộ Tài chính về hướng dẫn lập dự toán kinh phí đo đạc bản đồ và quản lý đất đai.

- Thông tư của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các cuộc hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập.

Điều 4. Lập, chấp hành và quyết toán ngân sách nhà nước:

Việc lập, phân bổ, chấp hành và quyết toán kinh phí cho các hoạt động kiểm kê đất đai và xây dựng bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2010 thực hiện theo quy định của Luật ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn Luật.

Thông tư này hướng dẫn cụ thể thêm một số nội dung sau:

1. Về lập dự toán:

- Căn cứ vào nhiệm vụ kiểm kê đất đai và xây dựng bản đồ hiện trạng sử dụng đất đã được cấp có thẩm giao, dự toán kinh phí thực hiện được lập theo nguyên tắc sau:

+ Đối với các nội dung chi đã có định mức kinh tế - kỹ thuật: Dự toán kinh phí được xác định trên cơ sở khối lượng công việc nhân (x) đơn giá hiện hành.

+ Đối với nội dung chi chưa có định mức kinh tế - kỹ thuật: Dự toán kinh phí được lập căn cứ vào khối lượng công việc cụ thể, chế độ chi tiêu tài chính hiện hành của nhà nước và được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Bộ Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm lập dự toán kiểm kê đất đai và xây dựng bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2010 đối với các hoạt động do Bộ Tài nguyên và Môi trường thực hiện;

- Bộ Quốc phòng, Bộ Công an có trách nhiệm lập dự toán kiểm kê đất đai đối với các hoạt động do Bộ Quốc phòng, Bộ Công an thực hiện;

- Sở Tài nguyên và Môi trường căn cứ vào nội dung công việc, khối lượng cần thực hiện xây dựng phương án và dự toán kinh phí kiểm kê đất đai và xây dựng bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2010, chi tiết theo cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã, gửi Sở Tài chính thẩm tra, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt và trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định theo quy định hiện hành.

Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương gửi nhu cầu kinh phí thực hiện kiểm kê đất đai và xây dựng bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2010 của địa phương cho Bộ Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp chung và đề xuất mức hỗ trợ ngân sách trung ương cho từng địa phương.

2. Về giao dự toán:

- Ở Trung ương: Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, căn cứ dự toán ngân sách được cấp có thẩm quyền giao, định mức kinh tế kỹ thuật được cấp có thẩm quyền ban hành, đơn giá dự toán và chế độ chi tiêu tài chính hiện hành, thực hiện phê duyệt và giao dự toán kinh phí chi tiết cho các đơn vị thực hiện làm cơ sở rút dự toán.

- Ở địa phương: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ dự toán ngân sách được cấp có thẩm quyền giao, định mức kinh tế kỹ thuật được cấp có thẩm quyền ban hành, đơn giá dự toán và chế độ chi tiêu tài chính hiện hành, thực hiện phê duyệt và giao dự toán kinh phí cho Sở Tài nguyên và Môi trường (đối với nội dung thực hiện kiểm kê và xây dựng bản đồ hiện trạng sử dụng đất ở cấp tỉnh), cho Ủy ban nhân dân cấp huyện (đối với nội dung thực hiện kiểm kê và xây dựng bản đồ hiện trạng sử dụng đất ở cấp huyện, cấp xã). Ủy ban nhân dân cấp huyện giao dự toán kinh phí kiểm kê và xây dựng bản đồ hiện trạng sử dụng đất cho Ủy ban nhân dân cấp xã (đối với nội dung thực hiện ở cấp xã).

3. Về chấp hành dự toán: Căn cứ vào dự toán được cấp có thẩm quyền giao, đơn vị thực hiện rút dự toán tại Kho bạc Nhà nước. Kho bạc Nhà nước thực hiện kiểm soát chi theo quy định hiện hành.

4. Về quyết toán kinh phí kiểm kê và xây dựng bản đồ hiện trạng sử dụng đất thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn Luật.

Điều 5. Tổ chức thực hiện:

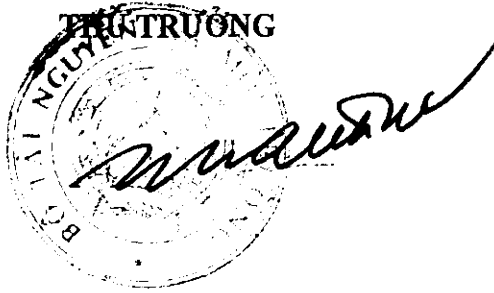
1. Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm chỉ đạo và tổ chức thực hiện việc kiểm kê đất đai và xây dựng bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2010, kể cả việc quản lý, nghiệm thu, thanh quyết toán khối

lượng đã hoàn thành theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn Luật.

2. Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 45 ngày, kể từ ngày ký ban hành.

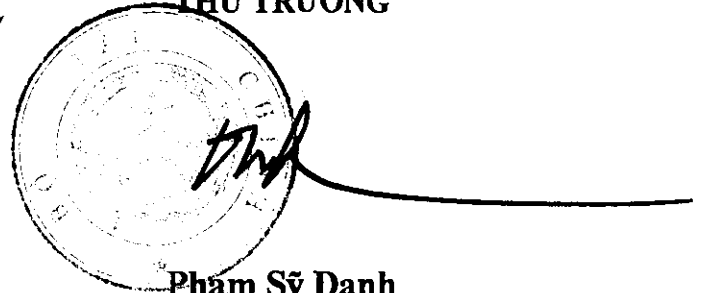
Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các Bộ, địa phương phản ánh về Bộ Tài chính và Bộ Tài nguyên và Môi trường để nghiên cứu, giải quyết./.

**KT. BỘ TRƯỞNG
BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Văn Đức

**KT. BỘ TRƯỞNG
BỘ TÀI CHÍNH
THỨ TRƯỞNG**



Phạm Sỹ Danh

Nơi nhận: 42

- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- Văn phòng Ban chỉ đạo TW về phòng, chống tham nhũng;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW,
- Sở Tài chính, KBNN các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Sở Tài nguyên và Môi trường các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư Pháp;
- Công báo;
- Website Chính phủ; Bộ Tài chính; Bộ TN và MT;
- Lưu: VT Bộ Tài chính; Bộ TN&MT.